

Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB)

## **BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(Theo mẫu tại Phụ lục số III ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)



**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(năm 2014)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam.
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 6, 7 tòa nhà Cornerstone, 16 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội.  
Điện thoại: (84-4) 62760068 Fax: (84-4) 62760069 Email: vib@vib.com.vn
- Vốn điều lệ: 4.250.000.000.000 đồng (bốn ngàn hai trăm năm mươi tỷ đồng).
- Mã chứng khoán: chưa niêm yết.

**I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (năm 2014):**

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị: tổng cộng 06 cuộc họp HĐQT trong năm 2014:

#	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đặng Khắc Vỹ	Chủ tịch	5/6	83%	Đi công tác, đã ủy quyền cho ông Đặng Văn Sơn tham dự và biểu quyết thay
2	Ông Đặng Văn Sơn	Phó Chủ tịch	6/6	100%	
3	Ông Hàn Ngọc Vũ	Thành viên	6/6	100%	
4	Ông Trần Nhất Minh	Thành viên	6/6	100%	
5	Ông Đỗ Xuân Hoàng	Thành viên	1/6	17%	Đi công tác, đã ủy quyền cho ông Đặng Văn Sơn tham dự và biểu quyết thay
6	Ông Wayne Hoy	Thành viên	3/3	100%	Thôi giữ chức vụ TV HĐQT từ ngày 14/7/2014 do CBA thay đổi người đại diện tại VIB.
7	Ông Garry Mackrell	Thành viên	3/5	60%	Đi công tác. Từ nhiệm TV HĐQT ngày 15/12/2014 tại ĐHĐCĐ-Phiên họp bất thường năm 2014
8	Ông Bradley Lalonde	Thành viên độc lập	6/6	100%	
9	Ông Graham Eric Putt	Thành viên	0/1	0%	Đi công tác. Được bầu vào TV HĐQT ngày 15/12/2014 tại ĐHĐCĐ-Phiên họp bất thường năm 2014
10	Ông Michael John Venter	Thành viên	1/1	100%	Được bầu vào TV HĐQT ngày 15/12/2014 tại ĐHĐCĐ-Phiên họp bất thường năm 2014

## 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

HĐQT đã xem xét và phê duyệt 81 đề xuất của Tổng Giám đốc trong năm 2014 thông qua hình thức xin ý kiến bằng văn bản.

Định kỳ hàng Quý tổ chức phiên họp HĐQT (Quý I: 25 & 26/3/2014; Quý II: 28/4/2014; Quý III: 8/7/2014; Quý IV: 16 & 17/10/2014, 18&19/11/2014, 16/12/2014) để nghe Tổng Giám đốc báo cáo về các nội dung chính như sau:

- Việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ và Nghị quyết của HĐQT.
- Báo cáo về các hoạt động tài chính trong kỳ
- Báo cáo về các hoạt động Quản trị Rủi ro bao gồm: Rủi ro tín dụng, Rủi ro thị trường và Rủi ro hoạt động
- Xem xét và phê duyệt đề xuất của Tổng Giám đốc về nhiều lĩnh vực, ví dụ: Phát triển sản phẩm Khối NHBL & Khối KHDN, Phát triển mạng lưới, Dự án tuân thủ Basel II, Dự án chuyển đổi chi nhánh, Dự án phát triển hệ sinh thái khách hàng, Kế hoạch tài chính ngân sách năm 2015...

Phối hợp với Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra và giám sát trách nhiệm của TGD trong các hoạt động tài chính, thực hiện báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật và của VIB.

## 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Các tiểu ban trực thuộc HĐQT bao gồm Ủy Ban Quản lý rủi ro và Ủy Ban Nhân sự họp vào tháng 3 và tháng 7/2014 với mục đích trao đổi và tư vấn cho HĐQT các vấn đề cụ thể như sau:

Ủy Ban Quản lý rủi ro:

- Thảo luận, xem xét, đánh giá về khung Quản trị rủi ro của Ngân hàng, bao gồm: Rủi ro tín dụng, Rủi ro thị trường, Rủi ro hoạt động
- Trao đổi về công tác tuân thủ rủi ro tín dụng theo phương pháp tiếp cận của E&Y (tháng 8 năm 2011).
- Xem xét, đánh giá về khung chính sách Phòng chống gian lận và tham nhũng
- Xem xét, đánh giá dự án tuân thủ theo Thông tư 02/NHNN về phân loại nợ và trích lập dự phòng
- Xem xét và thông qua báo cáo mức độ chênh lệch Basel II
- Xem xét, đánh giá phương án phân tách goodbook/badbook và phương án trích lập dự phòng cho 2015

Ủy ban Nhân sự

- Thảo luận, xem xét, đánh giá về khung Quản trị Nhân sự của Ngân hàng, bao gồm 5 cấu phần chính:
- Quản lý và tổ chức Nhân sự
- Các nguyên tắc Nhân sự chủ chốt
- Tuyển dụng, chế độ đãi ngộ và quyền lợi
- Đào tạo và phát triển
- Xem xét, đánh giá và đề xuất HĐQT thông qua về mô hình thưởng hiện quả làm việc gắn với giá trị đóng góp đối với một số vị trí cán bộ của Khối kinh doanh.
- Xem xét và đề xuất HĐQT phê duyệt thay đổi Chủ tịch Ủy ban Nhân sự
- Xem xét, đánh giá và đề xuất HĐQT phê duyệt chia tách Khối KHDN và Khối NHBL.

## I. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2014):

1. Nghị quyết được thông qua bằng Phiếu xin ý kiến HĐQT

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	001	10/2/2014	Cấp hạn mức FX theo món cho ANZ Bank (Việt Nam)
2	002	10/2/2014	Cấp hạn mức FX, TF cho Commerzbank AG
3	003	10/2/2014	Cấu trúc lại khoản vay ngắn hạn thành trung hạn cho EVN
4	005A	12/2/2014	Điều chỉnh lương và bổ nhiệm ông Lưu Danh Đức giữ chức vụ GDK DVCN
	005B	12/2/2014	Điều chỉnh lương đối với ông Hồ Văn Long
5	006	12/2/2014	Phê duyệt tăng tổng cấp tín dụng cho tập đoàn Điện lực VN
6	007	12/2/2014	Phê duyệt gia hạn thời gian rút vốn cho khoản tín dụng dài hạn của BQL Nhiệt Điện 2
7	008	12/2/2014	Phê duyệt cấp hạn mức tín dụng ngắn hạn cho Tập đoàn viễn thông Quân đội Viettel
8	009	17/2/2014	Họp ĐHĐCĐ thường niên VIB 2014
9	010	17/2/2014	Cấp hạn mức FX, TF cho Bank of Tokyo Mitsibishi (BTMU)
10	011	18/2/2014	Cấp HMTD dài hạn cho Cty CP Cao Su Đà Nẵng
11	012	18/2/2014	Cấp hạn mức FX, TF, Repo, Re Repo cho BIDV
12	013	6/3/2014	Tái cấp HMTD ngắn hạn cho Vinacomin
13	014	6/3/2014	Phê duyệt thay đổi điều kiện cấp tín dụng cho Viettel Global
14	015	6/3/2014	Điều chỉnh hạn mức PV 100 cho danh mục đầu tư trái phiếu
15	004	7/3/2014	Phê duyệt KPI năm 2014 cho TGĐ và thành viên BĐH
16	016	11/3/2014	Phê duyệt cấp HMTD ngắn hạn cho Cty TNHH Công nghiệp Thực phẩm Việt Hưng
17	017	11/3/2014	Phê duyệt cấp hạn mức MM, FX, repo, re repo cho Eximbank
18	018	11/3/2014	Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Quy chế bảo lãnh ngân hàng
19	019	11/3/2014	Phê duyệt nội dung bầu thành viên BKS tại ĐHĐCĐ thường niên 2014

20	020	20/3/2014	Phê duyệt BCTC riêng lẻ và hợp nhất của VIB năm 2013 được kiểm toán theo chuẩn mực Kế toán VN
21	022	20/3/2014	Cấp HMTD cho nhóm công ty Hòa Phát
22	023	20/3/2014	Phê duyệt thay đổi điều kiện phê duyệt cho Công ty TNHH Phát triển PHÚ Mỹ Hưng
23	024	20/3/2014	Phê duyệt thay đổi điều kiện phê duyệt cho Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel
24	021	25/3/2014	Hủy bỏ nội dung bầu TV HĐQT tại ĐHĐCĐ 2014
25	025	28/03/2014	Phê duyệt room bán nợ năm 2014
26	026	28/03/2014	Thẩm định và phê duyệt danh sách ứng cử viên được đề cử để bầu làm TV BKS VIB nhiệm kỳ VI (2013-2016)
27	028	10/4/2014	Phê duyệt cấp HMTD dài hạn cho Cty CP Cơ điện lạnh
28	029	10/4/2014	Phê duyệt thay đổi trụ sở chính VIBAMC
29	030	10/4/2014	Phê duyệt tái cấp HMTD ngắn hạn cho Cty CP xi măng Vicem Hoàng Mai
30	031	10/4/2014	Phê duyệt tái cấp HMTD ngắn hạn cho Cty CP bia Sài Gòn Hà Nội (sabeco)
31	032	10/4/2014	Phê duyệt cấp hạn mức MM, FX, Repo và Re Repo cho Vietin bank
32	033	10/4/2014	Phê duyệt cấp hạn mức MM, FX, Repo và Re Repo cho Vietcombank
33	027	11/4/2014	Phê duyệt nội dung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2014
	034A	11/4/2014	Phê duyệt cấp hạn mức cho BNP Paribas
34	034B	11/4/2014	Phê duyệt cấp hạn mức cho ANZ (vietnam)
	034C	11/4/2014	Phê duyệt cấp hạn mức cho Bangkok Bank
	034D	11/4/2014	Phê duyệt cấp hạn mức cho Commonwealth Bank of Australia
	034E	11/4/2014	Phê duyệt cấp hạn mức cho Deutsche Bank AG
	034F	11/4/2014	Phê duyệt cấp hạn mức cho JP Morgan Chase
	034G	11/4/2014	Phê duyệt cấp hạn mức cho Standard Chartered Bank
	034H	11/4/2014	Phê duyệt cấp hạn mức MM, FX, TF và hạn mức xuất nhập ngoại tệ mặt cho UOB

35	035	15/4/2014	Phê duyệt và ban hành Quy chế mạng lưới hoạt động VIB
36	036	14/4/2014	Phê duyệt sửa đổi một số điều tại Quy chế tổ chức và hoạt động của UBTD
37	037	29/4/2014	Phê duyệt cấp bổ sung tín dụng dài hạn cho Tổng Cty thăm dò khai thác dầu khí PVEP
38	038	26/5/2014	Phê duyệt thù lao thành viên HĐQT, BKS và gói lương thưởng phúc lợi của TGD 2014
39	039	26/5/2014	Phê duyệt cấp hạn mức giao dịch với MB, MHB
40	040A	30/5/2014	Phê duyệt tái cấp HMTD ngắn hạn cho Vinacomin
	040B	30/5/2014	Phê duyệt tái cấp HMTD ngắn hạn cho PV Oil
41	041	4/6/2014	Rà soát lại cơ chế hoạt động của Tiểu ban rà soát rủi ro
42	042	27/5/2014	Chấm dứt hoạt động của PGD Cao Xanh
43	043	11/6/2014	Đánh giá hiệu quả làm việc và tiền thưởng năm 2013 cho Thành viên Ban Điều hành
44	044	25/6/2014	Phê duyệt mô hình chấm điểm xếp hạng tín dụng của VIB
45	045	3/7/2014	Phê duyệt ban hành Quy chế về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng rủi ro trong hoạt động của
46	046	27/6/2014	Phê duyệt đầu tư trái phiếu doanh nghiệp do Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (Vinacomin) phát hành
47	047A	4/7/2014	Phê duyệt cấp hạn mức MM, FX, Repo và Reverse repo cho VP Bank
	047B	4/7/2014	Phê duyệt cấp hạn mức MM, FX, Repo và Reverse repo cho Sacombank
	047C	4/7/2014	Phê duyệt cấp hạn mức MM, FX, Repo và Reverse repo cho ACB
	047D	4/7/2014	Phê duyệt cấp hạn mức MM, FX, Repo và Reverse repo cho Maritime Bank
	047E	4/7/2014	Phê duyệt cấp hạn mức MM, FX, Repo và Reverse repo cho Lienviet Post Bank
48	048	4/7/2014	Phê duyệt đầu tư trái phiếu doanh nghiệp do Công ty CP tập đoàn Masan phát hành
49	049	4/7/2014	VIB chuyển nhượng vốn trong công ty VIBBank-NGT cho công ty White Lotus Properties Limited
50	050	1/7/2014	Mở mới các đơn vị kinh doanh VIB năm 2014
51	051A	16/7/2014	Thay đổi điều kiện phê duyệt cho Công ty TNHH phát triển Phú Mỹ Hưng

	051B	16/7/2014	Thay đổi điều kiện phê duyệt cho tập đoàn viễn thông quân đội Viettel
	051C	16/7/2014	Cấp hạn mức tín dụng cho Liên doanh Việt –Nga Vietsovpetro tại VIB Vũng Tàu
52	052	22/7/2014	Phê duyệt cấp tín dụng cho Công ty TNHH MTV Xăng dầu hàng không Việt Nam
53	053	24/7/2014	Phê duyệt tái cấp hạn mức tín dụng ngắn hạn cho Tổng công ty CP Đầu tư Quốc tế Viettel (Viettel Global)
54	054	31/7/2014	Chấm dứt hoạt động của Phòng giao dịch VIB Dung Quất
	055A	31/7/2014	Tái cấp hạn mức tín dụng ngắn hạn cho Tập đoàn xăng dầu Việt Nam
55	055B	31/7/2014	Phê duyệt đầu tư mua trái phiếu doanh nghiệp do Tập đoàn công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam phát hành
	055C	31/7/2014	Thay đổi điều kiện phê duyệt cho Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel
56	056	5/8/2014	Phê duyệt quy chế về hoạt động cho vay, đi vay, gửi tiền và nhận tiền gửi; mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá giữa VIB và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài
57	057	14/8/2014	Hủy khoản 1.2, Điều 1 trong Nghị quyết HĐQT số 0125/2013/NQ-VIB-HĐQT ngày 12/11/2013 về cơ chế ra quyết định đối với các thay đổi trong cơ cấu tổ chức của VIB
	058A	14/8/2014	Cấp hạn mức cho Ngân hàng TMCP Phát triển TP HCM (HD Bank)
58	058B	14/8/2014	Cấp hạn mức cho Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB)
	058C	14/8/2014	Cấp hạn mức cho Ngân hàng TMCP Tiên Phong
59	059A	21/8/2014	Phê duyệt gia hạn hợp đồng lao động và điều chỉnh thu nhập đối với ông Loic Faussier-Phó Tổng giám đốc kiêm GDK Quản lý rủi ro
	059B	21/8/2014	Phê duyệt mức thưởng đối với thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ V (2008-2013)
60	060	28/8/2014	Phê duyệt báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2014 được kiểm toán theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS)
	061A	22/9/2014	Phê duyệt cấp hạn mức hoán đổi ngoại tệ cho Công ty CP tập đoàn thủy sản Minh Phú
61	061B	22/9/2014	Phê duyệt thay đổi điều kiện lãi suất cho Công ty CP tập đoàn Masan
	061C	22/9/2014	Phê duyệt cấp bổ sung 2 khoản tín dụng dài hạn và hủy hạn mức tín dụng ngắn hạn đã cấp cho Tổng công ty hàng không Việt Nam

62	062	29/9/2014	Tổ chức Phiên họp ĐHĐCĐ VIB bất thường năm 2014
63	063	1/10/2014	Phê duyệt các hạn mức cho PV 100
64	064	7/10/2014	Phê duyệt mở rộng văn phòng hội sở VIB tại HCM
65	065A	7/10/2014	Phê duyệt cấp hạn mức MM, FX, TF cho Woori Bank
	065B	7/10/2014	Phê duyệt cấp hạn mức MM, FX, Repo cho Indovina Bank Ltd
66	066	27/10/2014	Thông qua danh sách nhân sự để bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ VI (2013-2016) tại Phiên họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2014
67	067	27/10/2014	Phê duyệt hủy Quy chế văn thư, Quy chế ban hành văn bản định chế
68	068	27/10/2014	Phê duyệt cấp tín dụng cho Công ty CP chăn nuôi CP Việt Nam (CPVN)
69	069	28/10/2014	Phê duyệt thay đổi điều kiện cho Tổng công ty hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines)
70	070	27/10/2014	Phê duyệt cấp hạn mức cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)
71	071	4/11/2014	Phê duyệt tăng tổng cấp tín dụng cho Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN)
72	072	5/11/2014	Cấp tín dụng cho Tổng công ty thăm dò khai thác dầu khí (PVEP)
73	073	5/11/2014	Bổ nhiệm Giám đốc Kiểm toán nội bộ
74	074	7/11/2014	Phê duyệt cấp hạn mức cho Ngân hàng TMCP Đông Á
75	075A	19/11/2014	Phê duyệt bổ nhiệm Giám đốc khối Ngân hàng bán lẻ
	075B	19/11/2014	Phê duyệt bổ nhiệm Giám đốc khối Mạng lưới phân phối
76	076	18/11/2014	Phương án giao dịch trái phiếu EVN NPT với VIB AMC
77	077	10/12/2014	Phê duyệt thủ tục pháp lý bổ sung, thay đổi ngành nghề của VIB AMC
78	078	05/12/2014	Phê duyệt dự thảo Điều lệ VIB (sửa đổi)



79	079	25/12/2014	Đầu tư mua trái phiếu do Tổng công ty phát điện 2 (GENCO 2) phát hành
80	080	29/12/2014	Thay đổi điều kiện phê duyệt cho CTCP chăn nuôi CP Việt Nam (CPVN)
81	081	30/12/2014	Phương án giao dịch trái phiếu EVN GENCO 2 với VIB AMC

2. Nghị quyết được thông qua tại Phiên họp

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	08A	21/7/2014	Phê duyệt báo cáo gửi NHNN về dự án Basel II
2	08B	21/7/2014	Phê duyệt thiết lập kênh bán hàng trực tiếp mới- Outbound call centre
3	08C	21/7/2014	Phê duyệt ông Hàn Ngọc Vũ-Tổng giám đốc thôi giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân sự Phê duyệt bổ nhiệm ông Đặng Khắc Vỹ- Chủ tịch HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân sự
4	09A	28/10/2014	Phê duyệt việc triển khai 4 chương trình chiến lược chính của Ngân hàng
5	09B	28/10/2014	Phê duyệt việc cơ cấu lại khối Khách hàng doanh nghiệp và khối ngân hàng bán lẻ
6	10A	25/11/2014	Phê duyệt nguyên tắc khung khẩu vị rủi ro tín dụng và rủi ro hoạt động cho năm 2015
7	10B	25/11/2014	Phê duyệt nguyên tắc Kế hoạch mở rộng lực lượng bán hàng trực tiếp
8	10C	25/11/2014	Phê duyệt nguyên tắc Kế hoạch đầu tư chiến lược Ngân hàng điện tử
9	10D	25/11/2014	<del>Phê duyệt nguyên tắc phương pháp tiếp cận chương trình và ngân sách cho giai đoạn 3 tháng đầu tiên của dự án BEST</del>
10	11A	29/12/2014	Phê duyệt quỹ thưởng năm 2014 cho CBNV VIB
11	11B	29/12/2014	Phê duyệt kế hoạch lợi nhuận trước thuế của VIB năm 2015
12	11C	29/12/2014	Phê duyệt nguyên tắc bộ chỉ tiêu KPI

**III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (năm 2014):**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Đặng Khắc Vỹ	Chủ tịch HĐQT	012345821	23/08/2000	CA Hà Nội	78 Bà Triệu, Hà Nội	18/9/1996	--	
2	Đặng Văn Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT	012919233	25/09/2009	CA Hà Nội	Nhà A67 Khu Nam Thông 3, P. Tân Phú, Q. 7, TP. HCM	24/3/2007	--	
3	Hàn Ngọc Vũ	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	011175133	14/11/2000	CA Hà Nội	P5- TT Bộ Tư lệnh Thông tin, Tổ 59, Ô Chợ Dừa, Hà Nội	11/4/2008	--	
4	Đỗ Xuân Hoàng	Thành viên HĐQT	012564520	23/12/2002	CA Hà Nội	Nhà 16, ngõ 45A, Vọng Thị, Tây Hồ, Hà Nội	05/3/2005	--	--
5	Trần Nhất Minh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	013365203	25/10/2010	CA Hà Nội	W1804 – Tháp AC The Manor, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội	18/10/2010	--	--
6	Ronal Wayne Hoy	Thành viên HĐQT	E4046549	8/2/2011	Hong Kong	92 Helmsman Boulevard, St Huberts Island, NSW 2257, Australia	18/10/2010	14/7/2014	CBA thay đổi người đại diện tại VIB.
7	Garry Lynton Mackrell	Thành viên HĐQT	E3031967	12/04/2007	Úc	15/107 Gerale Street, CRONULLA NSW 2230, Australia.	18/10/2010	15/12/2014	Từ nhiệm vì lý do cá nhân

8	Graham Eric Putt	Thành viên HĐQT	E4061586	13/3/2012	Úc	14 Đại lộ Gladestone, Hunters Hill, NSW 2110, Úc	15/12/2014	--	Mới được bầu
9	Michael John Venter	Thành viên HĐQT	N7347412	29/7/2013	Úc	47 A đường Hull, Beecroft, NSW 2119, Úc	15/12/2014	--	Mới được bầu
10	Bradley Charles Lalonde	Thành viên HĐQT độc lập	488824053	28/6/2012	ĐSQ Mỹ tại Hà Nội	AW-A1201 Block A, The Manor, 91 Nguyễn Đức Cảnh, P. 22, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	25/4/2013	--	--
11	Trịnh Thanh Bình	Trưởng Ban Kiểm soát	012178159	02/10/1998	CA Hà Nội	505 A5, Trại Găng, Thanh Nhàn, Hà Nội	11/4/2008	--	--
12	Nguyễn Lương Thị Bích Thủy	Thành viên BKS	023205123	25/3/2003	CA TP. HCM	211 Lô P, Cư xá Thanh Đa, Phường 27, Quận Bình Thạnh, TP. HCM	25/4/2013	--	--
13	Anthony Greenhill	Thành viên BKS	E4118356	06/03/2014	Úc	2 The Crescen Vaucluse, NSW 2030, Úc	29/04/2014	--	Mới được bầu
14	Lê Quang Trung	Phó TGD	225380068	2/12/2005	CA Khánh Hòa	289A Quốc Tuấn, Nha Trang, Khánh Hòa	11/1/2010	--	--
15	Loic Faus sier	Phó TGD	12CY38909	18/09/2012	ĐSQ Pháp tại Hà Nội	Apt # 1405, Pacific Place, 83B Lý Thường Kiệt, Hà Nội.	02/7/2012	--	--

16	Ông Ân Thanh Sơn	Phó TGD	012988072	19/06/2007	CA Hà Nội	62/71 ngõ Văn Chương, Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội	14/8/2013	--	--
17	Hồ Văn Long	Giám đốc tài chính	013119015	26/09/2008	CA Hà Nội	Tổ 35 Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội	01/01/2010	--	--
18	Commonwealth Bank of Australia	Cổ đông sở hữu trên 10% VDL	ABN: 48 123 123 124	17/04/1991	Úc	Ground Floor, Darling Park Tower 1, 201 Sussex Street, Sydney, NSW, Australia	18/10/2010	--	--
19	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại hệ thống Quốc Tế	Cổ đông sở hữu trên 10% VDL	0101902646	7/1/2014	Sở KH và ĐT Hà Nội	Tầng 4, tòa nhà Cornerstone, 16 Phan Chu Trinh, Hà Nội	13/2/2007	--	--
20	Công ty VIB-AMC	Công ty con	0104346676	26/4/2014	Sở KH và ĐT Hà Nội	Tầng 6, tòa nhà Cornerstone, 16 Phan Chu Trinh, Hà Nội	--	--	--
21	Công ty VIB-NGT	Công ty con	0101751475	22/12/2014	Sở KH và ĐT Hà Nội	16 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	--	22/12/2014	Thay đổi cơ cấu sở hữu. VIB chỉ sở hữu 1% VDL

**IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (năm 2014):**

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (mối quan hệ)
1	Ông Đặng Khắc Vỹ	Chủ tịch HĐQT	012345821	23/08/2000	Công an Hà Nội	78 Bà Triệu, Hà Nội	21.205.585	4,99%	
2	Ông Đặng Văn Sơn	Thành viên HĐQT	012919233	25/09/2009	Công an Hà Nội	Nhà A67 Khu Nam Thông 3, P. Tân Phú, Q. 7, TP. HCM	1.534.029	0,36%	
	Bà Đặng Thị Thu Hà		011753385	10/05/2007	Công an Hà Nội	Nhà A67 Khu Nam Thông 3, P. Tân Phú, Q. 7, TP. HCM	5.289.583	1,24%	Vợ
3	Ông Hàn Ngọc Vũ	Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc	011175133	14/11/2000	Công an Hà Nội	P5- Bộ Tư lệnh Thông tin, Tổ 59, Ô Chợ Dừa, Hà Nội	807.108	0,19%	
	Bà Thạch Lê Anh		011139502	06/11/2000	Công an Hà Nội	P5- TT Bộ tư lệnh Thông tin, tổ 59, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội	501.217	0,12%	Vợ
	Bà Hàn Mai Hương		011832460	18/03/2005	Công an Hà Nội	P5- TT Bộ tư lệnh Thông tin, tổ 59, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội	384.616	0,09%	Em gái
4	Ông Đỗ Xuân Hoàng	Thành viên HĐQT	012564520	23/12/2002	Công an Hà Nội	Nhà 16, ngõ 45A, Vọng Thị, Tây Hồ, Hà Nội	21.206.798	4,99%	

	Ông Đỗ Xuân Thụ		010410896	28/10/2003	Công an Hà Nội	Nhà 16, ngõ 45A, Vọng Thị, Tây Hồ, Hà Nội	5.164.595	1,22%	Bố
5	Ông Trần Nhất Minh	Thành viên HĐQT	011976505	25/10/2010	Công an Hà Nội	W1804 Tháp AC The Manor. Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội	1.534.029	0,36%	
	Ông Trần Bá		010052973	14/08/1998	Công an Hà Nội	W1804 Tháp AC The Manor. Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội	21.037.472	4,95%	Bố
	Bà Nguyễn Thị Nhất Thảo		012165048	18/08/1998	Công an Hà Nội	W1804 Tháp AC The Manor. Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội	20.826.169	4,90%	Mẹ
6	Ông Trịnh Thanh Bình	Thành viên BKS	012178159	02/10/1998	Công an Hà Nội	505 A5, Trại Găng, Thanh Nhàn, Hà Nội	95.816	0,02%	
7	Ông Ân Thanh Sơn	Thành viên HĐQT	012988072	19/06/2007	Công an Hà Nội	62/71 ngõ Văn Chương, Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội	508.009	0,12%	
	Bà Phan Đặng Như Hoa		012988073	24/01/2011	Công an Hà Nội	62/71 Ngõ Văn Chương, phường Văn Chương, Đống Đa, Hà Nội	673.150	0,16%	Vợ
8	Ông Hồ Văn Long	Giám đốc tài chính	013119015	26/09/2008	Công an Hà Nội	Tổ 35 Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội	8.518	0,002%	

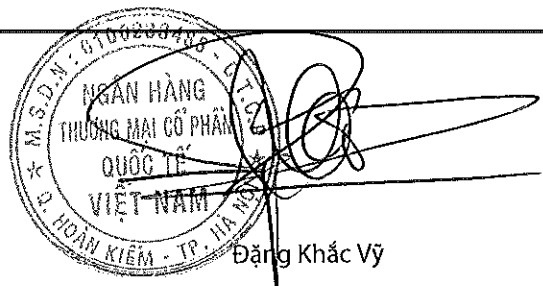
2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trần Thị Thảo Hiền	Vợ của Chủ tịch HĐQT	20.826.169	4,90%	0	0%	Bán cổ phần
2	Đặng Thị Thu Hà	Vợ của Phó Chủ tịch	2.253.322	0,53%	5.289.583	1,24%	Mua cổ phần
3	Đỗ Xuân Thụ	Bố của Thành viên HĐQT	863.595	0,20%	5.164.595	1,21%	Mua cổ phần
4	Trần Nhất Minh	Thành viên HĐQT	0	0%	1.534.029	0,36%	Mua cổ phần
5	Trần Bá	Bố của Thành viên HĐQT	0	0%	21.037.472	4,95%	Mua cổ phần
6	Nguyễn Thị Nhất Thảo	Mẹ của Thành viên HĐQT	0	0%	20.826.169	4,90%	Mua cổ phần

IV. Các vấn đề cần lưu ý khác (năm 2014):

Không có

Chủ tịch HĐQT



Đặng Khắc Vỹ

12  
12  
12

